

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST-KDTM ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A**

Địa chỉ: Số X THĐ, HK, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn T** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông **Hà Quang T** – Chức vụ: Phó phòng Tổng hợp Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – Chi nhánh PY. Theo văn bản uỷ quyền số 484/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 24/6/2016.

Bị đơn: **Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B**

Địa chỉ: thôn Phú Thịnh, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông **Đỗ Đình S** – Chức vụ: Giám đốc

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Đỗ Đình S**, sinh năm 1976

- Bà **Nguyễn Thị TH**, sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn PT, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội

- Ông **Đỗ Cường S**, sinh năm 1981

- Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1948

Địa chỉ: thôn LT, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội

- Ông **Đỗ Hàng H**, sinh năm 1979

HKTT: tổ Y phường MT, quận HM, TP.Hà Nội

Địa chỉ: Số Z ngõ T đường QN, quận TX, TP.Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về dư nợ:** Các bên đương sự thống nhất Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại và dịch vụ B đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần A Hợp đồng tín dụng số 40/2016-HĐTDHM/NHCT260- CTB ngày 05/9/2016.

Tính đến ngày 11/10/2018, Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B còn nợ A số tiền là: **5.217.895.547 đồng (Năm tỷ hai trăm mười bảy triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó:**

Nợ gốc: **4.520.000.000 đồng** (Bốn tỷ, năm trăm hai mươi triệu đồng)

Lãi trong hạn: **538.388.445 đồng.**

Lãi quá hạn: **159.507.102 đồng.**

Về lộ trình trả nợ: Ghi nhận sự thỏa thuận của A và Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B như sau:

Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B trả nợ theo lộ trình:

- Năm 2018: ngày 20/12/2018 trả 50.000.000đ.

- Năm 2019: Lần 1 (ngày 20/3/2019) trả 250.000.000đ; Lần 2 (ngày 20/6/2019) trả 300.000.000đ; Lần 3 (ngày 20/9/2019) trả 300.000.000đ; Lần 4 (ngày 20/12/2019) trả 300.000.000đ.

- Năm 2020: Lần 1 (ngày 20/3/2020) trả 300.000.000đ; Lần 2 (ngày 20/6/2020) trả 400.000.000đ; Lần 3 (ngày 20/9/2020) trả 400.000.000đ; Lần 4 (ngày 20/12/2020) trả 400.000.000đ.

Năm 2021: ngày 20/3/2021, Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ Sơn Hằng phải thanh toán hết toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng A.

Việc trả nợ theo lộ trình trên của Công ty TNHH xây dựng thương mại và

dịch vụ B được ưu tiên trả vào số nợ gốc 4.520.000.000 đồng.

Ngoài ra, Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo lãi suất thoả thuận trên số nợ gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 12/10/2018 đến khi Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trong trường hợp Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản đảm bảo sẽ được A bán theo quy định pháp luật hoặc A được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại các tài sản đảm bảo là:

○ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 91a, tờ bản đồ số 16, địa chỉ: thôn PT, xã MP, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, diện tích 330m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V775628 do UBND huyện Sóc Sơn cấp cho hộ ông Đỗ Đình S ngày 23/4/2004. Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 1890 ngày 31/8/2016.

○ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 32, tờ bản đồ số 20, địa chỉ: thôn LT, xã MP, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, diện tích 2.527m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K719458 do UBND huyện Sóc Sơn cấp cho hộ bà Ngô Thị T ngày 14/8/1997. Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 14092016/01-SH ngày 14/9/2016.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B đối với A. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho A.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng

cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Các đương sự phải chịu án phí tranh chấp kinh doanh – thương mại có giá ngạch là **113.217.896 đồng (Một trăm mười ba triệu hai trăm mười bảy nghìn tám trăm chín mươi sáu đồng)**. Do các bên đương sự thoả thuận được với nhau và hoà giải thành nên chỉ phải chịu 50% mức án phí là **56.608.948 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm linh tám nghìn chín trăm bốn mươi tám đồng)**. Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại và dịch vụ B chịu toàn bộ án phí tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí về tranh chấp kinh doanh – thương mại sơ thẩm nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **56.500.000đ (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)** đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số AC/2015/0001207 ngày 24/7/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Quang Khanh